

Số: 99 /TB-DHN

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ dược học năm 2017

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ dược học đã xác định năm 2017, Trường Đại học Dược Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và thạc sĩ dược học năm 2017 như sau:

I. CHỈ TIÊU VÀ CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

1. Tiến sĩ dược học

Chỉ tiêu: 15

Các chuyên ngành tuyển sinh: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc; Dược học cổ truyền; Dược lý và dược lâm sàng; Kiểm nghiệm thuốc và độc chất; Tổ chức quản lý dược; Hóa sinh dược; Hóa dược.

2. Thạc sĩ dược học

Chỉ tiêu: 110

Các chuyên ngành tuyển sinh: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc; Dược học cổ truyền; Dược lý và Dược lâm sàng; Kiểm nghiệm thuốc và độc chất; Tổ chức quản lý dược; Hóa sinh dược.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Tiến sĩ dược học

1.1. Điều kiện về văn bằng:

Người dự tuyển phải có một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng thạc sĩ dược học đúng chuyên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học dược chính quy đạt loại giỏi trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại giỏi trở lên, ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển, đã học qua chương trình bổ túc kiến thức của chương trình đào tạo dược sĩ.

1.2. Kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1.3. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ dược đào tạo ở nước ngoài;



b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (*Xem phụ lục đính kèm*) do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1.4. Có đủ sức khỏe để học tập.

2. Thạc sĩ được học

2.1. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

2.2. Có đủ sức khỏe để học tập.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Tiến sĩ được học

Tập trung, 03 năm đối với người có bằng thạc sĩ; 04 năm đối với người tốt nghiệp đại học.

2. Thạc sĩ được học

Tập trung theo tín chỉ: Thời gian 1,5 năm.

IV. CÁC MÔN THI TUYỂN SINH

1. Tiến sĩ được học

Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển (*thẩm định hồ sơ và đánh giá năng lực của người dự tuyển. Người dự tuyển chuẩn bị nội dung báo cáo theo hướng dẫn*).

2. Thạc sĩ được học

a) Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển

Môn Hóa hữu cơ và môn tích hợp kiến thức Hóa dược – Dược lý: Thi tự luận với thời gian 180 phút/1 môn.

Môn Tiếng Anh: Thi trắc nghiệm, tự luận và vấn đáp.

b) Các môn thi tuyển sinh:

Môn Hóa hữu cơ theo chương trình đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Môn tích hợp kiến thức Hóa dược – Dược lý theo chương trình đại học của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Môn Tiếng Anh, đạt năng lực bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (*Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014*).

Các trường hợp được miễn thi ngoại ngữ: (*Xem phụ lục đính kèm*).

Từ năm 2018, Nhà trường sẽ không tổ chức thi môn ngoại ngữ Tiếng Anh. Thí sinh nộp chứng chỉ Tiếng Anh đạt năng lực bậc 2 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương, do một cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận cấp.

(Nội dung hướng dẫn ôn tập của các môn thi được công bố trên website của Trường.

Nhà trường không tổ chức ôn tập).

V. HỒ SƠ TUYỂN SINH

Hồ sơ tuyển sinh gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Tiến sĩ dự học

1.1. Đơn xin dự tuyển (*theo mẫu*).

1.2. Lý lịch khoa học (*theo mẫu*).

1.3. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp (*theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

1.4. Bản sao văn bằng, chứng chỉ có chứng thực:

- Bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm đối với người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ mà chưa có bằng thạc sĩ.

- Bằng tốt nghiệp đại học, bằng thạc sĩ và bảng điểm đại học, thạc sĩ đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp thạc sĩ.

- Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định.

1.5. Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học:

- Bản chụp các công trình nghiên cứu khoa học bao gồm trang bìa, mục lục và toàn văn của công trình.

- Bản chụp các quyết định giao đề tài và biên bản nghiệm thu.

1.6. Minh chứng về kinh nghiệm công tác chuyên môn (nếu có):

- Bản sao có công chứng quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm ngạch/chức danh nghề nghiệp hoặc hợp đồng lao động dài hạn.

- Giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý trực tiếp đối với người có việc làm (*theo mẫu*).

1.7. Đề cương nghiên cứu: Nộp 06 bản, đóng quyển bìa mềm (*theo mẫu*).

1.8. Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu (*theo mẫu*).

1.9. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp (*đối với người có việc làm*).

1.10. Ba ảnh 4 x 6 (*ghi rõ họ và tên; ngày tháng năm sinh, nơi sinh vào mặt sau mỗi ảnh*); 03 phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

2. Thạc sĩ dự học

2.1. Phiếu đăng ký dự thi tuyển (*theo mẫu*).

2.2. Văn bản đồng ý cho dự thi của cơ quan quản lý (*đối với người có việc làm*).

2.3. Sơ yếu lý lịch (*có dán ảnh và đóng dấu giáp lai*) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (*đối với người có việc làm*) hoặc chính quyền địa phương (*đối với người chưa có việc làm*).

2.4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

2.5. Bản sao có công chứng giấy khai sinh.

2.6. Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học dược.

2.7. Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động dài hạn.

2.8. Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có).

2.9. 03 ảnh 4 x 6 cm (ghi rõ họ và tên; ngày tháng năm sinh, nơi sinh vào mặt sau mỗi ảnh) và 04 phong bì ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận. Nếu địa chỉ người nhận không phải là thí sinh thì phải đề thêm tên của thí sinh.

Lưu ý: Học viên trúng tuyển khi nhập học phải đóng học phí và các khoản lệ phí khác theo đúng quy định hiện hành (Mức học phí của các hệ đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ xem trên website của Trường).

VI. LỆ PHÍ TUYỂN SINH

1. Xét tuyển nghiên cứu sinh:

- Đăng ký dự tuyển: 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng).

- Dự tuyển nghiên cứu sinh: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: **260.000đ** (Hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

2. Dự thi cao học:

- Đăng ký dự thi: 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng).

- Dự thi cao học: 120.000 đồng/môn x 3 môn = 360.000đ (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tổng cộng: **420.000đ** (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

(Lệ phí nộp tại Phòng Tài chính kế toán - Trường Đại học Dược Hà Nội. Đối với thí sinh đã nộp hồ sơ nhưng không dự thi sẽ không được hoàn lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển).

VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN

1. Xét tuyển nghiên cứu sinh: Ngày 16 tháng 8 năm 2017.

2. Thi tuyển cao học: Ngày 18, 19 và 20 tháng 8 năm 2017.

3. Địa điểm thi tuyển: Trường Đại học Dược Hà Nội, số 13-15 Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

VIII. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời hạn nhận hồ sơ: Từ ngày 01 tháng 6 năm 2017 đến ngày 10 tháng 7 năm 2017.

Lưu ý: Quá thời hạn trên Nhà trường không nhận hồ sơ dự thi.

2. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Sau đại học - Trường Đại học Dược Hà Nội, số 13-15 Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tất cả giấy tờ được đựng trong một túi hồ sơ (theo mẫu của Nhà Trường), bên ngoài ghi rõ họ tên, số điện thoại, địa chỉ liên hệ của thí sinh.

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ: Phòng Sau đại học - Trường Đại học Dược Hà Nội số 13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 04 38267480

Fax: 04 38264464 (đề gửi: Phòng Sau đại học)

IX. THỜI ĐIỂM CÔNG BỐ KẾT QUẢ VÀ KHAI GIẢNG KHÓA HỌC

1. Công bố kết quả thi tuyển: Dự kiến tháng 9 năm 2017.

2. Khai giảng khóa học: Dự kiến tháng 10 năm 2017.

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự thi tuyển.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, đơn vị y tế TW và địa phương;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Phòng TCCB, TCKT;
- Website;
- Niêm yết bảng tin;
- Lưu: VT, SĐH.



PHỤ LỤC

CÁC TRƯỜNG HỢP XÉT MIỄN THI NGOẠI NGỮ VÀ BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI SỬ DỤNG TRONG TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH VÀ CAO HỌC NĂM 2017

1. Các trường hợp miễn thi ngoại ngữ đối với tuyển sinh Cao học

Người dự tuyển cao học được miễn thi Tiếng Anh nếu đạt một trong những điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh;
- Có chứng chỉ Tiếng Anh từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương như sau:

Khung năng lực ngoại ngữ VN	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	CEFR
Cấp độ 3	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	PET	Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Chứng chỉ tiếng Anh phải do một cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận cấp, còn thời hạn theo quy định tính đến ngày dự thi.

2. Bảng tham chiếu các chứng chỉ tiếng nước ngoài sử dụng trong xét tuyển nghiên cứu sinh

TT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5.0 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2 DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 6
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2

Ghi chú:

- Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, người dự tuyển gửi đến Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo để xác nhận về việc quy đổi tương đương trước khi nộp hồ sơ.

- Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, người dự tuyển phải gửi đến Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo để xem xét, công nhận trước khi nộp hồ sơ.